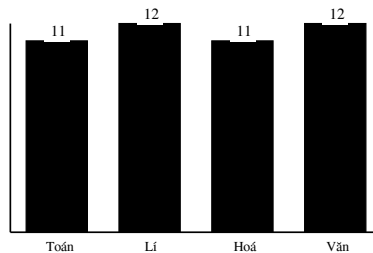


Họ, tên thí sinh:

Mã đề: 1865

Số báo danh:

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 12. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.**Câu 1:** Biểu đồ cột bên cho biết số học sinh đạt giải ở mỗi môn. Tổng số học sinh đạt giải bằng:

A. 12

B. 46

C. 47

D. 44

Câu 2: Hai số có tổng bằng 16 và hiệu bằng 6. Số lớn là:

A. 11

B. 18

C. 3

D. 2

Câu 3: Điều kiện xác định của phân thức $6/(x + 7)$ là:A. $x \neq 7$ B. $x \neq 0$ C. $x = -7$ D. $x \neq -7$ **Câu 4:** Phương trình $4(x - 9) = 0$ có nghiệm là:

A. 9

B. 17

C. 2

D. 8

Câu 5: Rút gọn phân thức $(x^2 - 2^2)/(x - 2)$ (với $x \neq 2$) ta được:A. $x - 2$

B. 2

C. x D. $x + 2$ **Câu 6:** Một cái cây bị gãy, ngọn cây chạm đất cách gốc 9 m, phần thân còn đứng cao 12 m. Hỏi đoạn cây bị gãy dài bao nhiêu mét?

A. 16

B. 6

C. 15

D. 22

Câu 7: Kết quả của phép cộng $4/x + 3/x$ ($x \neq 0$) là:

A. 7

B. $7/x^2$

C. $7/x$

D. $7/2x$

Câu 8: Hiện nay tuổi mẹ gấp 3 lần tuổi con và mẹ hơn con 22 tuổi. Tuổi con hiện nay là:

A. 8

B. 19

C. 11

D. 3

Câu 9: Một tam giác có độ dài ba cạnh là 21 cm, 20 cm và 29 cm. Tam giác đó là:

A. Tam giác tù

B. Tam giác vuông

C. Tam giác nhọn

D. Tam giác đều

Câu 10: Nghiệm của phương trình $3x - 21 = 0$ là:

A. 16

B. 5

C. 7

D. 4

Câu 11: Phân thức $1/(x - 2)$ xác định khi và chỉ khi:

A. $x = 2$

B. $x > 2$

C. $x \neq 0$

D. $x \neq 2$

Câu 12: Phân tích đa thức $x^3 - 64$ thành nhân tử, ta được:

A. $(x - 4)(x^2 - 4x + 16)$

B. $(x - 4)^3$

C. $(x - 4)(x^2 + 4x + 16)$

D. $(x - 4)(x^2 + 16)$

PHẦN II. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 7. Câu 1–5: trả lời ngắn (ghi đáp số); câu 6–7: tự luận (trình bày lời giải).

Câu 1: Một màn hình ti vi hình chữ nhật có chiều rộng 16 và chiều cao 30 (inch). Độ dài đường chéo màn hình bằng: Trả lời:

Câu 2: Một chiếc thang dài 13 m dựa vào tường, chân thang cách chân tường 12 m. Thang chạm tường ở độ cao bao nhiêu mét? Trả lời:

Câu 3: Nghiệm của phương trình $3x - 27 = 0$ là: Trả lời:

Câu 4: Hai số có tổng bằng 27 và hiệu bằng 7. Số lớn là: Trả lời:

Câu 5: Hiện nay tuổi mẹ gấp 3 lần tuổi con và mẹ hơn con 14 tuổi. Tuổi con hiện nay là: Trả lời:

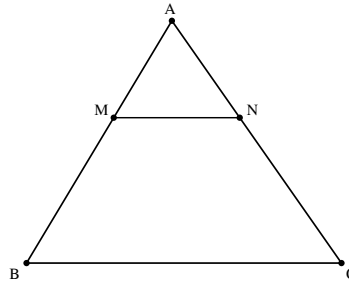
Câu 6: Cho tam giác ABC, đường thẳng d song song với BC, cắt cạnh AB tại M và cắt cạnh AC tại N .

a) Chứng minh $AM/AB = AN/AC$.

b) Chứng minh $AM/MB = AN/NC$.

c) Cho $AM = 3$ cm, $MB = 2$ cm, $AC = 7,5$ cm. Tính độ dài AN.

(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)

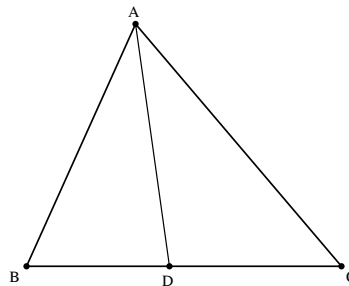


Câu 7: Cho tam giác ABC có AD là đường phân giác của góc A (D thuộc BC).

a) Chứng minh $DB/DC = AB/AC$.

b) Cho $AB = 6$ cm, $AC = 9$ cm, $BC = 10$ cm. Tính độ dài DB và DC.

(Tự luận chứng minh — trình bày lời giải)



----- **HẾT** -----

- Thí sinh không được sử dụng tài liệu;

- Giám thị không giải thích gì thêm.

ĐÁP ÁN THAM KHẢO — Đề thi thử học kỳ 2 môn Toán lớp 8 — Đề số 5

Phần I. Trắc nghiệm 4 phương án

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
Đáp án	B	A	D	A	D	C	C	C	B	C	D	C

Phần II. Tự luận

Câu	1	2	3	4	5	6	7
Đáp án	34	5	9	17	7	(TL)	(TL)

** Lời giải chi tiết từng câu chỉ hiển thị sau khi mở khoá đáp án của đề (hoặc mua trọn bộ).*